

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	CÁC PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG THƯƠNG MẠI		
Mã học phần:	71LAWS40053	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	242_71LAWS40053_01,02,03,04		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
☐ Đề thi có sử dụng phần mềm riêng	GV ghi cụ thể tên phần mềm:		
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu: SV chỉ được sử dụng tài liệu giấy in</i>	☒ Có	☐ Không	

SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Vận dụng kiến thức chuyên ngành về các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại để giải quyết những vấn đề pháp lý và vụ việc xảy ra trong quá trình hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.	Tự luận	30%	1	6	PI 5.2
CLO4	Vận dụng kỹ năng lập luận, khả năng sáng tạo, tư duy phản biện, tư duy đa chiều để giải quyết	Tự luận	70%	2	4	PI 7.3

	vấn đề hiệu quả liên quan đến giải quyết tranh chấp.					
--	--	--	--	--	--	--

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (03 điểm)

Ngày 15/8/2017, Công ty T (Singapore) có văn phòng đại diện tại Quận 1, TP Hồ Chí Minh ký Hợp đồng số 01/HĐMB mua 200 tấn bắp của Công ty M (Việt Nam) có trụ sở tại quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội với đơn giá 640USD/tấn, giá trị hợp đồng là 128.000USD, thanh toán bằng L/C không hủy ngang, bên nào vi phạm phải chịu phạt 05% giá trị hợp đồng. Hợp đồng quy định áp dụng pháp luật Việt Nam, nhưng không thỏa thuận về cơ quan giải quyết tranh chấp.

Sau khi ký hợp đồng, Công ty T mở L/C thông qua Công ty E (là người mua lại số hàng này của Công ty T) nhưng qua 02 lần tu chỉnh L/C vẫn không phù hợp (thực hiện vận tải hàng hóa theo đường biển nhưng L/C lại thể hiện vận đơn hàng không). Vì vậy Ngân hàng Vietcombank đã xác định L/C này bất hợp lệ. Đến thời hạn giao hàng, Công ty M không giao hàng vì chưa có tu chỉnh L/C theo đúng thỏa thuận. Ngày 02/10/2018, Công ty M tuyên bố hủy hợp đồng.

Hai bên phát sinh tranh chấp, sau quá trình hòa giải không thành, tháng 12/2018 Công ty T đã khởi kiện Công ty M ra Tòa án vì cho rằng Công ty M không giao hàng và tự hủy ngang hợp đồng, đó là hành vi vi phạm, phải bị phạt 05% giá trị hợp đồng như đã cam kết.

1.1. Anh/Chị hãy xác định Tòa án nào có thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp? Nêu căn cứ pháp lý? (01 điểm)

1.2. Nếu là luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho Công ty M, Anh/Chị yêu cầu khách hàng cung cấp những tài liệu gì? (01 điểm)

Giả thiết trong Hợp đồng số 01/HĐMB nếu trên hai bên có lựa chọn cơ quan giải quyết tranh chấp là “Trung tâm trọng tài quốc tế tại Hà Nội”. Khi tranh chấp xảy ra, sau khi hòa giải không thành, do không xác định rõ được đó là Trung tâm trọng tài nào nên Công ty T đã làm đơn khởi kiện Công ty M ra Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Sau đó, Công ty M cũng khởi kiện Công ty T tại Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

1.3. Anh/ Chị hãy xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp đối với vụ án này? (01 điểm)

Câu hỏi 2: (07 điểm)

Công ty A (Cty A) là một công ty sản xuất hàng tiêu dùng có thị phần chiếm hơn 40% trên thị trường liên quan tại Việt Nam. Công ty B (Cty B) là nhà phân phối hàng hóa của Cty A ở Việt Nam. Năm 2020, Cty A và Cty B có ký một hợp đồng mua bán hàng hóa (“Hợp đồng”). Theo đó, Cty A đồng ý bán cho Cty B một mặt hàng tiêu dùng do mình sản xuất (“Sản phẩm”).

Theo Hợp đồng, hai bên đồng ý giao hàng vào ngày 15/3/2020. Tuy nhiên, Cty A quyết định giao hàng sớm cho Cty B và hàng được giao vào ngày 7/3/2020. Do điều kiện kho bãi chật chội chưa đáp ứng được yêu cầu chứa hàng, Cty B từ chối nhận hàng.

2.1. Anh/Chị hãy cho biết việc từ chối nhận hàng này của Cty B có phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật không? Vì sao? (02 điểm)

Hợp đồng có điều khoản như sau: “Công ty A và Công ty B đồng ý rằng Công ty B sẽ phân phối lại Sản phẩm với mức giá không thấp hơn mức giá áp dụng cho Sản phẩm đó do Công ty A quy định tại từng thời điểm. Nếu Công ty B bán sản phẩm không đúng theo giá mà Công ty A quy định thì Công ty A sẽ có quyền yêu cầu Công ty B chấm dứt Hợp đồng này.”

2.2. Anh/Chị hãy cho biết quy định về giá như trên có phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật cạnh tranh không? Vì sao? (02 điểm)

Để thúc đẩy việc phân phối sản phẩm, Cty B thực hiện chương trình khuyến mãi tặng phiếu mua hàng giảm giá cho người mua. Theo đó, khi mua hàng của Cty B với hóa đơn từ một số tiền nhất định trở lên, người mua sẽ nhận được phiếu giảm giá 70% giá trị sản phẩm khi mua Sản phẩm.

2.3. Anh/Chị hãy cho biết Cty B có được phép thực hiện việc này không? (03 điểm)

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		3.0	

Câu 1.1		1.0	
Nội dung a.	Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội là cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp này.	0.5	
Nội dung b.	Điểm a Khoản 1 Điều 30 (thẩm quyền theo vụ việc); khoản 1 và 3 Điều 35 BLTTDS năm 2015 (thẩm quyền theo cấp tòa); Điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015 (thẩm quyền theo lãnh thổ)	0.5	
Câu 1.2		1.0	
Nội dung a	Tài liệu về địa vị pháp lý của chủ thể. Hợp đồng mua bán hàng hóa đã ký giữa hai bên.	0.5	
Nội dung b	Bộ chứng từ mở L/C của người mua hàng (có thể trực tiếp mở L/C hoặc chỉ định chủ thể khác thay mặt mình mở L/C). Các văn bản tài liệu hoặc thông tin trao đổi giữa hai bên (qua email, qua fax...) từ thời điểm hợp đồng được ký kết đến thời điểm gặp luật sư.	0.5	
Câu 1.3		1.0	
Nội dung a.	Trong hợp đồng số 01/HĐMB hai bên đã có thỏa thuận trọng tài mà một bên khởi kiện tại Tòa án thì Tòa án phải từ chối thụ lý, trừ trường hợp thỏa thuận trọng tài vô hiệu hoặc thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được Như vậy, việc Công ty T làm đơn khởi kiện Công ty M tại TAND thành phố Hà Nội là không phù hợp và trong trường hợp này Tòa án phải từ chối thụ lý.	0.5	
Nội dung b.	Điều 6, Điều 18 Luật Trọng tài thương mại năm 2010. “Trong trường hợp các bên tranh chấp đã có thỏa thuận trọng tài mà một bên khởi kiện tại Toà án thì Toà án phải từ chối thụ lý, trừ trường hợp thoả thuận trọng tài vô hiệu hoặc thoả thuận trọng tài không thể thực hiện được” (Điều.6 LTTCM 2010). Các trường hợp Thoả thuận trọng tài vô hiệu 6. Thỏa thuận trọng tài vi phạm điều cấm của pháp luật (Khoản 6 Điều.18 LTTCM 2010).	0.5	
Câu 2		7.0	
Câu 2.1		2.0	

Nội dung a.	Việc từ chối nhận hàng của Cty B là phù hợp với quy định hiện hành. Theo quy định tại Điều 38 của Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005	1.0	
Nội dung b.	Luật TM 2005 qui định nếu các bên không có thỏa thuận khác, trong trường hợp bên bán giao hàng trước thời hạn thì bên mua có quyền nhận hoặc không nhận hàng. Trong Hợp đồng chỉ đề cập đến ngày giao hàng là 15/3/2020 và không có thỏa thuận khác về ngày giao hàng, nên Cty B có quyền từ chối nhận hàng.	1.0	
Câu 2.2		2.0	
Nội dung a.	Quy định về giá như trên là không phù hợp với quy định hiện hành Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội (“Luật Cạnh tranh”), thì Công ty A là doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường vì có thị phần từ 30% trở lên trên thị trường liên quan.	1.0	
Nội dung b.	Căn cứ khoản 3 Điều 27 Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14, doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường như Công ty A bị cấm thực hiện hành vi áp đặt giá bán lại tối thiểu hoặc các điều kiện hạn chế khác gây thiệt hại cho khách hàng.	1.0	
Câu 2.3		3.0	
Nội dung a.	Công ty B không được phép tặng phiếu mua hàng giảm giá có giá trị bằng 70% giá của dịch vụ, hàng hóa. Căn cứ Điều 45 Luật Cạnh tranh 2018 (hành vi cạnh tranh không lành mạnh); Và có thể liên đới đến các nguyên tắc cạnh tranh tại Điều 11 Luật Cạnh tranh 2018	1.0	
Nội dung b.	Điều 6 Nghị định 81/2018/NĐ-CP quy định: “Mức tối đa về giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại và mức giảm giá tối đa đối với hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại” Mức tối đa về giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại không vượt quá 50% giá của hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại trước thời gian	1.0	

	khuyến mại, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. Trong các dịp lễ, tết, chương trình khuyến mại tập trung do cơ quan có thẩm quyền quyết định, mức tối đa có thể lên tới 100%.		
Nội dung c.	Do đó, Cty B chỉ được phép tặng phiếu mua hàng giảm giá có giá trị tối đa bằng 50% giá Sản phẩm. Trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền quyết định, mức tối đa có thể lên tới 100% trong các dịp lễ, tết, chương trình khuyến mại tập trung	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2025

Giảng viên ra đề

Trần Minh Toàn (đã duyệt)

Đào Nguyễn Hương Duyên